

VAI TRÒ VÀ HẠN CHẾ CỦA CƠ CHẾ THỊ TRƯỜNG TỰ ĐIỀU CHỈNH

PHAN HUY ĐƯƠNG

Khoa Kinh tế - DHTH Hà Nội

Trước hết chúng ta phải hiểu thị trường là sản phẩm của trình độ xã hội hóa sản xuất. Nền sản xuất tự cung, tự cấp thì không có thị trường. Trình độ xã hội hóa sản xuất gắn liền với sự phân công và hợp tác lao động. Chính phân công lao động xã hội, với sự chuyên môn hóa sản xuất đó là nguyên nhân cơ bản chủ yếu làm nảy sinh mối quan hệ giữa người và người. Người ta phải trao đổi sản phẩm với nhau, vì mỗi người chỉ sản xuất ra một loại sản phẩm nhất định (do sự chuyên môn hóa sản xuất). Trong khi cuộc sống cần rất nhiều thứ. Vậy muốn thỏa mãn nhu cầu cuộc sống, tất yếu con người phải trao đổi vật chất cho nhau. Nhưng trao đổi theo phương thức nào? Điều này chủ yếu phụ thuộc vào tính độc lập, tính tách biệt, tự chịu trách nhiệm của các chủ thể sản xuất tự quyết định. Nhân tố làm tách biệt nhau là chế độ sở hữu tư nhân về tư liệu sản xuất.

Sự phân công lao động xâm nhập dần vào quá trình sản xuất của cộng đồng. Chế độ chiếm hữu tư nhân làm thành quy tắc chiếm ưu thế làm cho sản phẩm phải trao đổi với nhau theo nguyên tắc ngang giá. Đó chính là nguyên nhân làm cho sản phẩm lao động trở thành hàng hóa, đồng thời cũng là nguyên nhân làm xuất hiện thị trường.

Theo nghĩa đen, thị trường là nơi mua bán hàng hóa, tùy theo trình độ xã hội hóa mà thị trường trở thành phong phú, phức tạp, thành hệ thống thị trường. Có thể có cả thị trường hữu hình và thị trường vô hình, thị trường hàng hóa, tiền tệ, thị trường chứng khoán,... thị trường có thể là nơi mua bán ở sở giao dịch, có thể mua bán qua điện thoại...

Người ta có thể xem thị trường là nơi gặp gỡ giữa người mua và người bán để mặc định, giao dịch, đặt giá và trả giá... đi đến thỏa thuận với nhau về giá cả và số lượng chúng ta hàng hóa, dịch vụ nào đó. Với ý nghĩa đó thị trường có đặc điểm, không gian và thời gian xác định.

Vậy có thể định nghĩa thị trường là một địa điểm, một quá trình trong đó người mua và người bán một thứ hàng hóa dịch vụ nào đó tác động qua lại nhau để xác định giá cả và số lượng. Nhân vật trung tâm của thị trường là người mua và người bán. Quan hệ đó được vật hóa thành hàng và tiền.

Hàng hóa đại diện cho giá trị sử dụng cả về số lượng, chủng loại và chất lượng. Hàng hóa nói lên khả năng cung ứng của người bán, của nhà kinh doanh. Đó là khả năng cung ứng của xã hội và cho xã hội. Nó là một nhân tố vô hình có sức mạnh ghê gớm tác

động vào giá cả, để giá cả như một tín hiệu có sức mạnh điều tiết nền sản xuất xã hội.

Trái lại, tiền đại diện cho người mua, cho nhu cầu của xã hội. Tiền không chịu nằm lì trong tay các nhà thương nhân, các nhà kinh doanh. Nó làm thành một áp lực đòi hỏi phải có hàng để nó mua. Lực lượng tiền, lực lượng người mua của xã hội làm thành nền cầu. Tổng cầu như một sức mạnh vô hình mà người ta gọi là khách hàng là thượng đế. Sức mạnh này chính là sức mạnh của đồng tiền, sức mạnh của tổng cầu được tiền tệ hóa.

Sức mạnh của người mua, người bán của hàng và tiền, của cung và cầu. Tất cả sức mạnh đó được biểu hiện, phơi bày trên thị trường. Chỉ thông qua thị trường thì các sức mạnh trên đây mới được nhân lên gấp bội. Sức mạnh này như một lực tự nhiên chi phối con người. Trước sức mạnh của thị trường con người bị phụ thuộc (Mác đã phân tích tính sùng bái của hàng hóa và tiền tệ).

. Đó chính là sùng bái thị trường.

Qua phân tích trên có thể định nghĩa thị trường là một quá trình diễn ra quan hệ trao đổi về hàng hóa và tiền tệ để xác định giá cả và số lượng hàng hóa và dịch vụ.

Từ khái niệm thị trường ta đi đến khái niệm về cơ chế thị trường.

Cơ chế thị trường nếu hiểu một cách giản đơn là cơ chế về các quan hệ trao đổi giữa hàng hóa và tiền tệ. Có thể nói cơ chế thị trường là guồng máy vận hành các quan hệ trao đổi. Guồng máy vận hành này có đặc điểm:

- Cơ chế thị trường có tính hệ thống gồm nhiều quy luật, nhiều loại thị trường quan hệ với nhau theo một trật tự nhất định. Nó thông qua hoạt động của con người, nhưng không phụ thuộc vào ý muốn chủ quan của con người.

- Cơ chế thị trường có tính giản đơn, thô bạo, nhanh nhạy. Vì vậy trong mình nó có một sức mạnh điều khiển đáng sợ.

- Cơ chế thị trường là cơ chế đường vòng. Nó thông qua nhiều phạm trù trung gian gián tiếp. Cơ chế thị trường chính là cơ chế lợi ích. Lợi ích các tầng lớp, các tập đoàn các giai cấp. Lợi ích của người mua, người bán, cọ sát nhau trên thị trường.

- Nói đến cơ chế thị trường là nói đến cạnh tranh. Cạnh tranh giữa người mua và người bán. Cạnh tranh giữa các đơn vị sản xuất với nhau cũng như cạnh tranh giữa các cá nhân, đơn vị tiêu dùng. Do vậy, cạnh tranh là linh hồn của cơ chế thị trường, có qua cạnh tranh mới chọn lọc, bình tuyển cái tốt đẹp, đào thải cái lạc hậu, lỗi thời.

Ngoài ra cơ chế thị trường còn có đặc tính khác nhau như cơ chế tiền tệ. Sức mạnh của cơ chế thị trường là sức mạnh của đồng tiền, của các tổ chức tiền tệ quốc gia và quốc tế.

Trong thời đại ngày nay, cơ chế thị trường không chỉ có tính dân tộc, tính quốc gia mà còn có tính quốc tế phù hợp với trình độ xã hội hóa sản xuất với xu thế quốc tế hóa đời sống kinh tế.

Với nhiều đặc tính như vậy, nên các nhà khoa học nhận xét và khái quát hóa cơ chế thị trường ở nhiều mức độ khác nhau. Chẳng hạn:

- A. Smith đề cao "bàn tay vô hình" nhấn mạnh tính trật tự tự nhiên, tính tự do hành

ộng cá nhân mà không ai can thiệp.

- C. Mác nhấn mạnh tính xã hội hóa của sản xuất. Theo A. Samnelson thì: "Cơ chế thị trường là một hình thức tổ chức kinh tế trong đó cá nhân người tiêu dùng và các nhà kinh doanh tác động lẫn nhau qua thị trường để xác định ba vấn đề trung tâm của tổ chức kinh tế" (1).

Chúng tôi cho rằng nếu nói cơ chế thị trường là hình thức tổ chức kinh tế, điều đó đúng nhưng quá rộng. Thực ra ở đây chỉ là hình thức tổ chức kinh tế về mặt lưu thông hàng hóa. Từ lưu thông nó ảnh hưởng đến sản xuất. Thậm chí nó quyết định sản xuất như C. Mác đã nói. Song cơ chế không thể chứa đựng và bao hàm cả cơ cấu kinh tế được. Cơ cấu kinh tế quyết định cơ chế kinh tế hơn là ngược lại. Còn "bàn tay vô hình" của A. Smith có ưu điểm đã chỉ ra một thể lực khách quan như một lực vô hình điều tiết sản xuất. Vậy chúng ta chỉ nên khái quát rằng: *Cơ chế thị trường là cơ chế vận động các quan hệ trao đổi hàng hóa và tiền tệ (có thể là quan hệ lưu thông) của nền sản xuất hàng hóa diễn ra một cách tự phát trên thị trường.* Nhấn mạnh cơ chế thị trường tự điều chỉnh để phân biệt rõ với cơ chế thị trường có điều tiết từ lực lượng bên ngoài, như có sự quản lý của Nhà nước bằng các công cụ luật pháp, chính sách và các đòn bẩy kinh tế khác.

Đi sâu vào cơ chế thị trường A. Smith nói rằng: Trong cơ chế thị trường mỗi người chỉ quan tâm đến lợi ích của mình, vì bản thân mình trước hết. Nhưng hành động cá nhân bị một bàn tay vô hình nắm lấy và bắt buộc họ phải hành động vì lợi ích xã hội như một vật rất tự nhiên, một tất yếu khách quan. Bàn tay vô hình đó là gì? Đó chính là cơ chế thị trường tự điều chỉnh.

A. Samnelson gọi cơ chế thị trường là "kinh tế tư nhân" hoặc "CNTB có sở hữu tư nhân cạnh tranh".

Như vậy, cả A. Smith và A. Samnelson đều nhấn mạnh đặc trưng của kinh tế thị trường, cơ chế thị trường là kinh tế tư nhân, sở hữu tư nhân. Mà kinh tế tư nhân thì được kiểm soát thông qua sự *chi huy vô hình* kiểu cơ chế thị trường là hợp lý. các công cụ kiểm soát bằng mệnh lệnh hành chính, bằng vai trò chính phủ trở nên khó khăn và kém hiệu lực. Có lẽ đây *tất yếu có tính quy luật*. Bởi vì không ngẫu nhiên mà giai cấp tư sản có thái độ đối với Nhà nước bằng nhiều nấc thang khác nhau. Như vào những ngày đầu của CNTB thì Nhà nước chỉ là người gác cổng, giữ trật tự cho các xí nghiệp. Đến khi xã hội hóa sản phẩm phát triển ở trình độ mới thì người ta đòi hỏi Nhà nước là người làm vườn chăm chỉ, là viên trọng tài trên sân bóng. Như vậy, thì theo sự phát triển của xã hội hóa sản xuất mà đòi hỏi phải có cách quản lý nào, điều hành ra sao là có hiệu quả.

Vậy cơ chế thị trường có vai trò hạn chế như thế nào trong kinh tế thị trường.

Thứ nhất : Vai trò tổ chức

Thông qua thị trường nó tổ chức mối liên hệ giữa người mua và người bán. Đặc điểm của sản xuất hàng hóa là sản xuất để bán, sản xuất cho người khác chứ không phải sản xuất để cho chính bản thân mình tiêu dùng. Do vậy người mua nắm giá trị trao đổi - nắm tiền lại rất cần có hàng để mua. Nếu thị trường khan hiếm hàng hóa thì người có tiền cũng chỉ là thừa và sẽ không thỏa mãn được gì cả.

Về phía người bán đó là người nắm giá trị sử dụng, nắm mặt hiện vật của hàng hóa. Anh ta rất cần chuyển H' để lấy T'. Có như vậy anh ta mới thực hiện được lợi nhuận. Còn anh ta rất cần là tiền chứ không phải là hàng. Cơ chế thị trường tự điều chỉnh trư hết có vai trò tổ chức đó. Tổ chức địa điểm, thời gian, không gian. Tổ chức cho ngư mua, người bán gặp gỡ nhau, thương lượng nhau, cạnh tranh nhau. Thông qua tổ ch thị trường mà hàng trăm khối óc được huy động, hàng nghìn cánh tay phải hành độ nhanh theo hướng này hoặc hướng kia.

Trên thị trường là một không khí ồn ào, náo nhiệt. Trăm người bán, vạn người mư tưởng như không có một trật tự gì. Nhưng thực ra đã có một trật tự vô hình điều khi họ, nhờ tính tổ chức của thị trường. Nhờ tổ chức tự điều chỉnh, tự thích nghi của cơ c thị trường. Đây là điều được A. Smith phát hiện và ông gọi là "bàn tay vô hình".

Ta có thể quan niệm rằng có các kiểu tổ chức sản xuất khác nhau làm thành các n hình kinh tế khác nhau. Trong đó mô hình tổ chức kinh tế. Cơ chế thị trường tự đư chỉnh có ý nghĩa quan trọng, chiếm lĩnh trong thực tiễn sản xuất một thời gian dài. Chín nhờ cơ chế thị trường tự điều chỉnh mà nhân loại đã giải quyết 3 vấn đề cơ bản troi nền kinh tế một cách có hiệu quả.

Sản xuất cái gì ? Có phải do vua chúa hoặc ủy ban kế hoạch định ra không ? Khôn Việc sản xuất cái gì ở đây do người tiêu dùng định đoạt. Người tiêu dùng thông qua vi bỏ phiếu bằng đồng tiền để lựa chọn:

- Họ thích loại hàng này chứ không phải thích loại hàng kia.
- Họ cần với số lượng này chứ không phải số lượng kia.
- Họ chấp nhận ở mức giá này chứ không ở mức giá kia.

Vấn đề thứ hai là sản xuất như thế nào ? Vấn đề này được giải quyết phải thông q cạnh tranh và chủ yếu là do cạnh tranh quyết định. Cạnh tranh làm cho người sản xu buộc phải dùng kỹ thuật công nghệ này, chứ không dùng kỹ thuật, công nghệ kia. Cạ tranh đưa đến hình thành lợi nhuận siêu ngạch cho người sản xuất. Chính sự hấp dẫn n của lợi nhuận siêu ngạch mà làm cho họ luôn đổi mới kỹ thuật, phấn đấu đưa năng su lao động cá biệt tăng cao hơn năng suất lao động xã hội. Cạnh tranh còn là cơ chế ch lọc những kiểu sản xuất tân tiến, loại bỏ kiểu sản xuất cũ kỹ, lạc hậu. Vì thế cạnh tra nói riêng, cơ chế thị trường tự điều chỉnh nói chung là linh hồn của đời sống kinh tế.

Sản xuất phân phối cho ai ? Phân phối cho người có tiền. Tuy rằng mặt trái của t là không tính đến chính sách xã hội và hậu quả xã hội. Nhưng kiểu phân phối này bu mọi người phải năng động, phải tìm cách kiếm tiền - tăng thu nhập. Động lực vì đôn tiền, vì muốn làm giàu trở thành một sức mạnh thực sự trong hoạt động của con người.

Thứ hai: Cơ chế thị trường tự điều chỉnh là cơ chế hoạt động tự phát của các q luật kinh tế. Trước hết là quy luật giá trị.

Sức mạnh tích cực của các quy luật kinh tế trước hết thể hiện ở các mặt:

Tính khách quan của quy luật. Bởi vì quy luật chính là tính bền vững ổn định, tít không phụ thuộc vào bất kỳ sự duy ý chí chủ quan nào của con người. Đại hội VI củ Đảng đã rút ra nhiều bài học cách mạng. Nổi bật là bài học về sự tôn trọng quy luệ Tuân thủ và làm theo quy luật là con đường ngắn nhất đưa chúng ta tới đích thành côi

nhANH NHẤT. Sức mạnh to lớn của cơ chế thị trường là sức mạnh ở tính khách quan của quy luật, sức mạnh quy luật còn được thể hiện ở yêu cầu, tác dụng của nó. Chẳng hạn quy luật giá trị có yêu cầu phải trao đổi ngang giá. Ngang giá có ý nghĩa là giá cả thị trường của một hàng hóa phải ngang bằng với giá trị thị trường. Sau cùng ngang giá có nghĩa mọi giá cả hàng hóa khác nhau ở các ngành sản xuất phải được bán ngang bằng với giá cả sản xuất.

Làm thế nào để thực hiện được quy tắc ngang giá. Đó phải là những điều chỉnh cực mạnh của quan hệ cung cầu, của những làn sóng cạnh tranh gay gắt quyết liệt mới đưa đến xu thế cân bằng đó. Sự không công bằng buộc mọi người, mọi ngành phải tiếp tục cạnh tranh.

Sức mạnh cơ chế thị trường là sức mạnh của một hệ thống tổng hợp các quy luật kinh tế. Nó làm cho tính quán liêu, tính cửa quyền, độc quyền, tính duy ý chí chủ quan... bị trừng phạt nghiêm khắc, bị trả giá nặng nề.

Để có trao đổi ngang giá thì khâu sản xuất phải làm gì? Khâu lưu thông phải tiết kiệm gọn nhẹ ra sao. Điều này được C. Mác nói nó là mệnh lệnh của viên tướng trên chiến trường, là cái giường của tên tướng cướp. A gat Xo trong truyện thần thoại Hy Lạp được ông lấy làm ví dụ.

Thứ ba: Cơ chế thị trường là một bộ máy tiến hành xã hội hóa sản xuất và tiêu dùng của nhân loại.

Nhân loại từ chỗ cần cái gì sản xuất cái ấy, thiếu cái gì thì sản xuất cho mình cái đó. Điều này phản ánh nhân loại ở vào trình độ xã hội hóa rất thấp. Con người không có mối liên hệ nội tại tất yếu từ bên trong. Tất cả đều hành động theo mệnh lệnh của cuộc sống chính bản thân mình. Vì cái ăn mà tiến hành sản xuất, sản xuất bất chấp hiệu quả, sản xuất với bất kỳ giá nào, nghĩa là cứ có sản phẩm phẩm để dùng. Thực chất đó là kiểu sản xuất tự cung tự cấp khép kín. Kiểu sản xuất này đã giam hãm nhân loại một thời gian dài của thời kỳ trung cổ.

Bước sang thời kỳ mà tất cả các yếu tố đầu vào tầm vi mô cũng như ở tầm vi mô đều do thị trường cung cấp. Nhờ có thị trường mà các yếu tố đầu vào luôn được đổi mới - luôn được chuyển hóa từ H' - T'. Tức là không ngừng mua vào bán ra với tư cách là hàng hóa. Sản phẩm của lao động phải không ngừng đem bán với tư cách là hàng hóa, và thị trường hoàn trả lại cho họ tất cả. Quan hệ khép kín được thay vào bằng quan hệ hàng - tiền. Quan hệ mua bán trở thành một quan hệ cố hữu của bản thân nền sản xuất. Cơ sở của mối quan hệ ấy được xây dựng trên tính chất xã hội của sản xuất chứ không phải trên phương thức trao đổi. Đó chính là trình độ xã hội hóa ở bậc cao.

Trình độ xã hội hóa sản xuất làm cho hình dáng cây lanh vẫn như xưa, nhưng trong mình nó đã mang một linh hồn mới. Bởi vì cây lanh không chỉ cung cấp sợi lanh cho các cô gái bản làng dệt ra những bộ quần áo cho chính gia đình họ. Trái lại, sợi lanh được chế biến bảo quản, rồi băng rừng vượt biển đi xa hàng vạn cây số để đến với xí nghiệp, nhà máy nào đó. Mối liên hệ thị trường được mở ra. Từ thị trường nhỏ bé, đơn điệu có tính địa phương đến thị trường dân tộc, thị trường quốc gia, quốc tế. Tức là cả thế giới phụ thuộc lẫn nhau, sản xuất cho nhau. Nhờ thế tính chuyên môn hóa, tính hợp tác hóa, tính liên doanh liên kết, tính đòi hỏi lẫn nhau đã đưa nhân loại đến trình độ văn minh

bậc cao. Từ nền văn minh nông nghiệp đến nền văn minh công nghiệp, và ngày nay có thể là nền văn minh trí tuệ. Đó chính là kết quả lâu dài của trình độ xã hội hóa sản xuất. Chính vì thông qua lý luận về trình độ xã hội hóa sản xuất, thông qua cơ chế thị trường mà C. Mác tìm ra quy luật vận động của nền sản xuất xã hội. Quy luật vận động của nền sản xuất xã hội không làm cho quan hệ xã hội bị đẩy lùi về phía sau. Trái lại xem như động lực, thước đo văn minh xã hội. C. Mác còn khẳng định không được đốt cháy giai đoạn.

Cơ chế thị trường tự điều chỉnh còn là cơ chế thực hiện lợi ích. Mới đầu là lợi ích cá nhân, sau đó là lợi ích cộng đồng xã hội. Cơ chế thị trường có sức mạnh và ưu Việt như C. Mác nói: "Chúng đã mở ra một kỷ nguyên mới trong phát triển lực lượng sản xuất của xã hội loài người" (2).

Từ phân tích trên, ta có thể rút ra một số tính tích cực, có tính ưu việt của cơ chế thị trường tự điều chỉnh như sau:

- Cơ chế thị trường tự điều chỉnh đề cao vai trò xã hội. Nó thông qua vai trò người tiêu dùng, coi người tiêu dùng là "thượng đế" để bắt sản xuất phục vụ tiêu dùng một cách vô điều kiện. Ở đây nguyên lý sản xuất chính là phương tiện, vì con người mới là mục đích được thể hiện rõ, hợp quy luật, hợp lòng người.

- Cơ chế thị trường đề cao tính tự do của con người, gắn với con người là lợi ích cá nhân, dù đó là lòng tham lam, tính ích kỷ... Cuối cùng nó tạo ra động lực, tạo ra ước muốn ham làm giàu, thông qua đó mà thực hiện tự do cao độ.

- Cơ chế thị trường đề cao cạnh tranh, cạnh tranh là linh hồn sống của cơ chế thị trường. Thực chất của cạnh tranh là chọn lọc, đào thải cái yếu kém, giữ lại và phát huy cái tốt đẹp.

- Công cụ, phương tiện số một của cơ chế thị trường là đồng tiền. Chúng ta có thể nói rằng cơ chế thị trường là cơ chế tiền tệ của nền kinh tế hàng hóa. Tiền tệ làm cho người ta hành động nhanh nhất. David Begg coi tiền là nhân vật số một của cơ chế thị trường tự điều chỉnh.

- Trong cơ chế thị trường có nhân tố thị trường luôn đem lại điều kỳ diệu. Thị trường góp phần thúc đẩy sản xuất phát triển. Thị trường như là một nơi tổ chức, gặp gỡ, trung gian giải quyết mọi mâu thuẫn cuộc sống hàng ngày về các vấn đề sản xuất kinh doanh và dịch vụ v.v...

Ngoài vai trò tích cực, cơ chế thị trường tự điều chỉnh còn có những hạn chế sau:

- Cơ chế thị trường chứa đựng trong lòng nó tính tự phát vô chính phủ, nên tất yếu sinh ra những đờ vỡ. Tất nhiên những cuộc đờ vỡ đó mang tính chu kỳ kinh doanh, có thể được sửa chữa khôi phục lại nếu được bổ sung bằng bàn tay hữu hình.

- Cơ chế thị trường quá đề cao lợi ích cá nhân. Trong kinh tế thị trường thì điều này chắc chắn là không phải lúc nào lợi ích cá nhân cũng phù hợp với lợi ích xã hội. Do đó, cơ chế thị trường có thể dẫn ta đến thất bại, đến chỗ lạc lối, lăm đường, nếu thiếu lực lượng khả dĩ có thể dẫn đến cơ chế thị trường phát triển đúng định hướng đã chọn.

Chính Samnelson cũng thừa nhận rằng "Đôi khi thị trường cũng phản lại chúng ta", rằng có những "thất bại thị trường" (3). Chúng ta có thể nêu ra hai hiện tượng chứng tỏ

cơ chế thị trường có sự thất bại là:

- Khi có sự cạnh tranh không hoàn hảo, tức là có độc quyền, hay biểu hiện của độc quyền thì tự do cạnh tranh hoàn hảo của cơ chế thị trường tự điều chỉnh là điều không thể có được.

- Khi có bàn tay hữu hình tác động vào nền kinh tế. Vì sao vậy ? Sở dĩ có tình hình này là vì trong thực tế những hiện tượng khủng hoảng, phá sản, thất nghiệp, nếu chỉ có bàn tay vô hình sẽ tỏ ra bất lực không thể điều hành nền kinh tế được. Nó đòi hỏi phải có bàn tay hữu hình tham gia, mà rõ nét là vai trò kinh tế của Nhà nước kể từ lý thuyết và chủ nghĩa tư bản độc quyền Nhà nước V. I. Lênin nêu ra và sau này là học thuyết của Keyes.

Chính vì vậy, "Sau khi tìm hiểu về bàn tay vô hình chúng ta không nên quá say mê vẻ đẹp của cơ chế thị trường, coi đó là hiện thân của sự hoàn hảo, là tinh túy của sự hài hòa của đẳng cấp siêu là ngoài tầm tay của con người " (3).

Ngày nay nhân loại đã chọn nền kinh tế hỗn hợp. Nền kinh tế này vừa có "bàn tay vô hình" đồng thời lại vừa có "bàn tay hữu hình". Bởi lẽ "không thể vỗ tay chỉ bằng một bàn tay" được.

CHÚ THÍCH:

(1) A. Samnelson. *Kinh tế học. Viện Quan hệ quốc tế XB 1989 tr. 51*

(2) Samnelson. *Kinh tế học viện quan hệ quốc tế 1989 tập I tr. 56.*

(3) A. Samnelson. *Kinh tế học viện quan hệ quốc tế 1989 tập I trang 57.*

ROLE AND DISADVANTAGES OF MARKET MECHANISM

Phan Huy Duong

Faculty of Economics, Hanoi University.

After a review of market mechanism theories and characteristics, the author assumes that the market mechanism consists of those movements of monetary and goods exchange by goods producers that spontaneously occur in the market. On one hand, the market mechanism shows a positive role, ie, stimulating the development of the production force, increasing productivity, developing the economy... on the other hand, it also has certain disadvantages, such as social inequity, economic crisis etc... Which consequently requires government control, just like A. Samnelson's concept which goes that economic management needs both a visible and invisible hand, for applauding cannot be made with only one hand.